

Bản án số: 274/2020/HS-ST
Ngày 22-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nh;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 264/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 273/2020/QĐXX-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thị Cẩm Nh, sinh năm 1993 tại tỉnh B; thường trú: Số 7/50A khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn Ch, sinh năm 1965 và bà Hà Kim L, sinh năm 1968; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1987; có 01 con ruột, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Đồng Văn D, sinh năm 1993 tại tỉnh Đ; thường trú: Ấp L, xã Đ, huyện G, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đồng V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1958; bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh 1984; bị cáo có vợ tên Phan Thị Tú Tr, sinh năm 1991, có 01 con ruột, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/3/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1994; thường trú: Tổ 12B, khu phố Đông Ch, phường T, thành phố D, tỉnh B; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Anh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thị Cẩm Nh và Đồng Văn D người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 03/3/2020, Nh đón xe đến khu vực bến xe Miền Đông thuộc quận B, Thành phố H gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.500.000 đồng ma túy được một gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Nh đón xe về nhà tại địa chỉ số 7/50A khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B cất gói ma túy này. Khoảng 14 giờ ngày 04/3/2020, Đồng Văn D gọi qua zalo “Nhím teddy” cho Đỗ Thị Cẩm Nh để hỏi mua 1.400.000 đồng ma túy và hẹn Nh mang đến phòng số 5 nhà nghỉ “Thanh Bình” tại địa chỉ số 772/7A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Lúc này, Nh lấy gói ma túy mua được chia làm hai phần, một phần Nh bỏ vào gói nilon hàn kín, phần còn lại Nh bỏ trong gói nilon miệng kéo dính và mang theo người. Khoảng 30 phút sau, Nh đi đến phòng số 5 nhà nghỉ “Thanh Bình” và đưa cho D một túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng còn D chuyển 1.400.000 đồng qua ví tài khoản Momo rồi Nh đi về. Sau khi Nh về, D lấy một ít ma túy cho vào nỏ thủy tinh sử dụng và số ma túy còn lại D cất giấu trong người. Đến chiều ngày 05/3/2020, D chuyển sang thuê phòng số 7 nhà nghỉ “Thanh Bình”. Lúc 00 giờ 15 phút ngày 05/3/2020, Công an phường Đông Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế- ma túy Công an thành phố Dĩ An kiểm tra tại nhà nghỉ “Thanh Bình”. Quá trình kiểm tra tại phòng số 7 phát hiện Đồng Văn D đang cầm một túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng trên tay phải, D khai nhận là ma túy đá nên cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng lúc này, Trần Thanh Tùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058 chở Đỗ Thị Cẩm Nh đến nhà nghỉ “Thanh Bình”, khi Nh vừa xuống xe đi bộ trong hành lang nhà nghỉ được khoảng 7 mét thì phát hiện Công an đang kiểm tra bên trong nên Nh ném xuống nền gạch một gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được kẹp giữa hai gói bánh nhãn hiệu Durian thì bị lực lượng Công an phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao Nh, D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý.

Quá trình điều tra xác định, Đỗ Thị Cẩm Nh đã bán trái phép chất ma túy cho D được một lần vào ngày 04/3/2020. Nh thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 03/3/2020 cho đến khi bị bắt, khi có người có nhu cầu mua ma túy thì gọi qua số điện thoại 0355190693 hoặc qua zalo của Nh tên “Nhím Teddy” để giao dịch và thỏa thuận địa điểm.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058, số khung 010123, số máy 010123; 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được kẹp giữa hai gói bánh nhãn hiệu Durian; 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện

thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, sim số 0355190693 và sim số 0373062187; 01 (một) chai nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa.

Căn cứ Kết luận giám định số: 110/MT-PC09 ngày 10/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 (một) túi nilon miệng kéo dính (M1) có khối lượng 1,1627g, loại Methamphetamine và Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon hàn kín (M2) có khối lượng 1,0276g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định số: 110/MT-PC09 ngày 10/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Thị Cẩm Nh khu vực bến xe Miền Đông thuộc quận B, Thành phố H, chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Thanh T, sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058 chở Nh đến nhà nghỉ “Thanh Bình”, T không biết việc Nh tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự, tuy nhiên T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 01 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Cáo trạng số: 295/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Đồng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đồng Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh nộp 1.400.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058 của Trần Thanh T chở bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh đến nhà nghỉ “Thanh Bình”, do xe không rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục quận thủ để điều tra làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng do Đỗ Thị Cẩm Nh sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) bì thư đã niêm phong bên trong chứa ma túy có khối lượng 1,1321 gam và 0,9895 gam, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định, các sim số 0355190693 và sim số 0373062187, 01 (một) chai nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa là những tang vật của vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng lúc 14 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, Đỗ Thị Cẩm Nh đã có hành vi bán trái phép 01 (một) gói nylon miệng kéo dính chứa ma túy Methamphetamine với giá 1.400.000 đồng cho Đồng Văn D tại phòng số 5 nhà nghỉ “Thanh Bình” tại địa chỉ số 772/7A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Đến ngày 06/4/2020, tại hành lang của nhà nghỉ “Thanh Bình”, Nh đang cất giấu 1,0276g ma túy loại Methamphetamine mục đích là để bán cho các đối tượng nghiện thì bị bắt. Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 05/03/2020, tại phòng số 7 nhà nghỉ “Thanh Bình” tại địa chỉ số 772/7A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, Đồng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng ma túy là 1,1627 gam, loại Methamphetamine.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh bán 01 gói ma túy cho Đồng Văn D với giá 1.400.000 đồng đồng thời Nh cất giấu ma túy có khối lượng 1,0276g, loại Methamphetamine, mục đích là để bán cho các đối tượng nghiện thì bị bắt đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Đồng Văn D tàng trữ ma túy có khối lượng 1,1627 gam, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng số: 295/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Đồng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng mà các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác đồng thời các bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh nộp 1.400.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng do Đỗ Thị Cẩm Nh sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 02 (hai) bì thư đã niêm phong bên trong chứa ma túy có khối lượng 1,1321 gam và 0,9895 gam, loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định, các sim số 0355190693 và sim số 0373062187, 01 (một) chai nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa là những tang vật của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Thị Cẩm Nh khu vực bến xe Miền Đông thuộc quận B, Thành phố H, chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau; đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058 của Trần Thanh T chở bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh đến nhà nghỉ “Thanh Bình”, do xe không rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục quản thủ để điều tra làm rõ xử lý sau và đối với Trần Thanh T, sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Majesty màu nâu biển số 61T3-1058 chở Nh đến nhà nghỉ “Thanh Bình”, Tùng không biết việc Nh tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự, tuy nhiên T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 01 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Đồng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/20

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh nộp 1.400.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư đã niêm phong bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng sau giám định 1,1321 gam và 0,9895 gam; các sim số 0355190693 và sim số 0373062187; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút nhựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Thị Cẩm Nh và Đồng Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ.....phút, ngày 29 tháng 5 năm 2020
Tại: Trụ sở TAND thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần Quốc Vũ, sinh năm 1980 và Trương Thái Vinh, sinh năm 1997.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung. Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

2. Trong các giai đoạn tố tụng, những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử đánh giá hợp pháp.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

3. Về tội danh đối với bị cáo: Có căn cứ kết tội các bị cáo Trần Quốc Vũ và Trương Thái Vinh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết biểu quyết và tán thành: 3/3 thành viên.

4. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

5. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Vũ 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

Xử phạt bị cáo Trương Thái Vinh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

6. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn chấp trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

7. Các vấn đề khác:

7.1 Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư đã niêm phong số 166/PC09 bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng/trọng lượng: 0,3573 gam (M1-1); 0,0573 gam (M1-2); 0,0733 gam (M2) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa + 01 đoạn ống hút nhựa + 01 nỏ thủy tinh bị bể.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

7.2 Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Quốc Vũ và Trương Thái Vinh, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

8. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

9. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không có.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

Nghị án kết thúc hồi giờ..... phút ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

